

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình: Dự án tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Lèn, đoạn từ đê Cò Đôi, xã Triệu Lộc đến cầu Lèn, xã Đồng Lộc tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc của Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; Bản xác nhận số 259/XN-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình: Dự án tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Lèn, đoạn từ đê Cò Đôi, xã Triệu Lộc đến cầu Lèn, xã Đồng Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1347/TTr-STNMT ngày 29/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình: Dự án tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Lèn, đoạn từ đến Cô Đồi, xã Triệu Lộc đến cầu Lèn, xã Đồng Lộc tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh;
 - Địa chỉ: Nhà ông Nguyễn Văn Mười, thôn Phú Lý, xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
 - Mã số thuế: 2801156066.
2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

$$G = G_m \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,290 = 63.210 \text{ đồng/m}^3 \text{ (đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình).}$$
3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác: $Q = 70.000 \text{ m}^3 / 0,9 = 77.778 \text{ m}^3$.
4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$.
5. Hệ số điều kiện kinh tế - xã hội: $K_2 = 1,0$.
6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền).
7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:

$$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R = 77.778 \text{ m}^3 \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\% = 132.741.379 \text{ đồng}$$
 (Một trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn, ba trăm bảy mươi chín đồng).
8. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần (do tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ≤ 500 triệu đồng).
9. Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.
2. Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh có trách nhiệm:
 - Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;
 - Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, kiểm soát tải trọng phương tiện vận chuyển khoáng sản; sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND huyện Hậu Lộc; UBND xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc có trách nhiệm quản lý, kiểm soát tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc; Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng vận tải Xuân Thanh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (KTH.21.724621).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi